

BM, ngày 18 tháng 3 năm 2022

Số: 11/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2022/TLST-DS, ngày 10 tháng 02 năm 2022, về việc: “ Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh N M L, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khóm 4, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

- *Bị đơn:*

+ Ông T V C, sinh năm 1952;

+ Bà H T T, sinh năm 1957;

+ Chị T H N, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Tổ 1, Khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

Người đại diện theo ủy quyền của anh T V C và bà H T T: Bà P D T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 1, Khóm 4, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL (Theo văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 3 năm 2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông T V C; bà H T T và chị T H N đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất công chứng số 4639; Quyền số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại Phòng Công chứng số 2 đối với thửa đất chuyển nhượng số 88, tờ bản đồ số 68, diện tích chuyển nhượng là 117,4m², loại đất trồng cây lâu năm. Do hộ anh T V C đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc: Khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL. Phần diện tích đất chuyển nhượng theo đo đạc chính lý trích lục thửa đất ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã BM (theo phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất ngày 15/6/2021), chiều dài cạnh thửa đất số 88, tờ bản đồ số 68, diện tích 117,4m² cụ thể như sau:

- + Thứ tự cạnh: 1 – 2: 5.95m;
- + Thứ tự cạnh: 2 – 3: 11.40m;
- + Thứ tự cạnh: 3 – 4: 12.39m;
- + Thứ tự cạnh: 4 – 5: 2.24m;
- + Thứ tự cạnh: 5 – 6: 3.10m;
- + Thứ tự cạnh: 6 – 7: 3.10m;
- + Thứ tự cạnh: 7 – 1: 6.69m.

Nguyên đơn và bị đơn liên hệ cơ quan có thẩm quyền thực hiện xong thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai.

- Án phí nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận: Nguyên đơn chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), anh N M L được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012473 ngày 10/02/2022 của chi cục Thi hành án dân sự thị xã BM. Anh N M L đã nộp xong án phí và được nhận lại số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- Chi cục thi hành án DSTX BM;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM;

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

N T L T